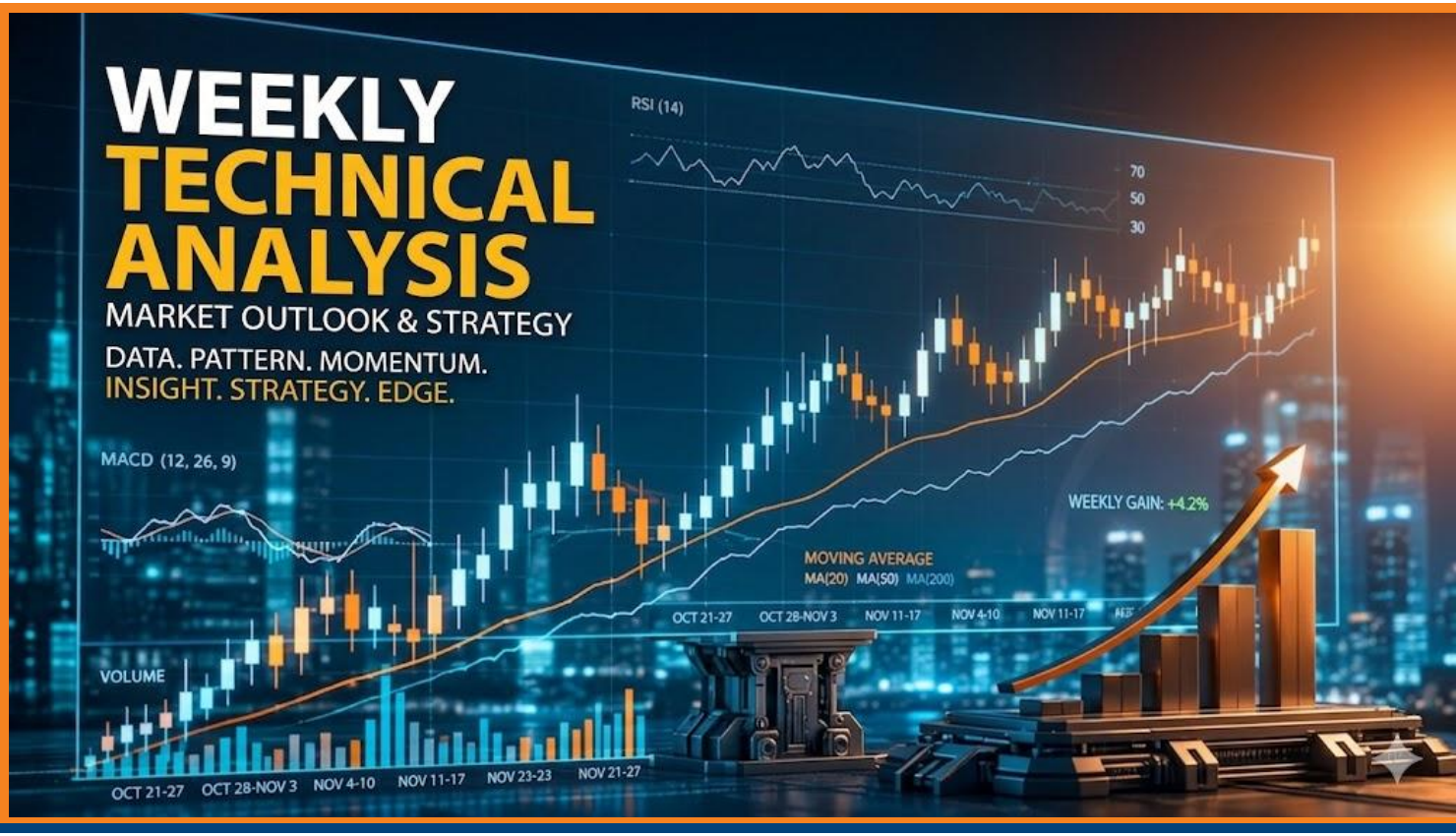
BẢN TIN KỸ THUẬT TUẦN

21/08/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN TOÀN CẦU

Chỉ số	Close	WoW	MTD	YTD	Đồ thị 20 ngày
VN-Index	1,768.12	+2.26%	+0.30%	-1.13%	
S&P 500	7,674.37	-1.43%	+2.47%	+12.11%	
Nikkei 225	66,016.36	-3.93%	+2.57%	+31.14%	
FTSE 100	10,816.60	+0.62%	-0.47%	+8.91%	
Giá vàng	4,624.10	+5.56%	+14.20%	+6.90%	
Giá dầu Brent	94.39	+6.63%	+4.74%	+55.12%	
USD Index	98.80	-0.87%	-1.00%	+0.53%	
Bitcoin	78,630.89	+24.76%	+25.28%	-11.38%	

TỔNG QUAN TUẦN

1. VN-Index tăng 2.3% trong tuần, đóng cửa tại 1,768.12. KLGD bình quân giảm 22.7% so với tuần trước, 3 phiên tăng / 1 phiên giảm.

2. Ngành dẫn dắt tuần: Dầu khí, Xăng dầu, Cảng biển — trong khi yếu nhất là Vật liệu xây dựng, Dệt may, Nước.

3. Bản đồ xoay vòng dòng tiền: 10 ngành Dẫn dắt, 19 ngành Đang cải thiện, 5 ngành Suy yếu và 0 ngành Tụt hậu — cho thấy độ lan tỏa ở mức cao.

4. Xu hướng ngắn hạn (18% MA5>MA20, -4pp WoW) suy yếu, trung hạn (30% MA20>MA60, -2pp WoW) suy yếu.

5. Dòng tiền lan tỏa nhưng chưa có ngành nào tăng GTGD ≥ 30% WoW.

VN-INDEX • VN30 • HNX

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM TUẦN

VN-Index	
1,768.12	
+2.26% WoW	
Range tuần	**1,716 – 1,768**
KLGD BQ	**449.1 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**-22.7%**
Phiên tăng/giảm	**3 / 1**

VN30-Index	
1,927.79	
+2.72% WoW	
Range tuần	**1,864 – 1,928**
KLGD BQ	**203.7 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**-19.9%**
Phiên tăng/giảm	**2 / 2**

HNX-Index	
284.07	
+1.46% WoW	
Range tuần	**276 – 285**
KLGD BQ	**40.5 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**-10.7%**
Phiên tăng/giảm	**2 / 2**

TOP 200 MÃ THANH KHOẢN THUỘC 34 NGÀNH

HEATMAP DIỄN BIẾN GIÁ THEO TUẦN

Dầu khí **+6.91%** *GAS · PVS · PVD*	**Xăng dầu** **+5.75%** *PLX · BSR · OIL*	**Cảng biển** **+5.54%** *PHP · HAH · VSC*	**Sản xuất giấy** **+5.50%** *DHC*	**Chứng khoán** **+4.33%** *VDS · SSI · ORS*	**Thiết bị điện** **+3.76%** *GEX · GEE*
IT **+3.75%** *FPT · CMG*	**Cao su** **+3.64%** *PHR · DPR · GVR*	**Bán lẻ** **+3.34%** *PNJ · MWG · DGW*	**Sản xuất bia** **+3.31%** *SAB*	**Phân bón** **+2.98%** *DPM · DCM*	**Thực phẩm** **+2.77%** *MSN · VNM · QNS*
Viễn thông **+2.40%** *VGI · FOX · CTR*	**Chăn nuôi** **+2.20%** *BAF · DBC*	**Vận tải Thủy** **+2.16%** *PVT · VOS*	**Chuyển phát nhanh** **+2.06%** *VTP*	**Thép** **+1.96%** *HSG · HPG · NKG*	**Ô tô** **+1.75%** *HHS · HUT*
Bất động sản **+1.65%** *VPI · VRE · CII*	**Bảo hiểm** **+1.63%** *BMI · BVH*	**Máy công nghiệp** **+1.44%** *VEA*	**Điện** **+1.39%** *POW · GEG · NT2*	**Ngân hàng** **+1.25%** *MBB · STB · HDB*	**Xây dựng dân dụng** **+0.81%** *CTD*
Dịch vụ hàng không **+0.64%** *ACV · VJC · SCS*	**Nông nghiệp** **+0.54%** *SBT · HAG · KDC*	**Hóa chất** **+0.38%** *CSV · DDV · DGC*	**Nhựa** **+0.28%** *AAA*	**Xây dựng hạ tầng** **+0.02%** *LCG · HHV · VCG*	**Tài chính cá nhân** **-0.40%** *EVF*
Thủy sản **-0.42%** *ASM · IDI · ANV*	**Vật liệu xây dựng** **-0.67%** *VGC · KSB · PLC*	**Dệt may** **-1.74%** *TCM · MSH · TNG*	**Nước** **-3.51%** *BWE*		

Tuần kết thúc tại ngày 21/08/2026

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN THEO NGÀNH — KHUNG TUẦN

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

Tuần kết thúc 21/08/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Bán lẻ	+1.1%	+17.8%	LEADING — Dẫn dắt	FRT, PNJ, DGW
2	Cảng biển	+3.3%	+11.5%	LEADING — Dẫn dắt	PHP, VSC, HAH
3	Cao su	+1.4%	+7.5%	LEADING — Dẫn dắt	GVR, PHR, DPR
4	Xăng dầu	+3.5%	+5.4%	LEADING — Dẫn dắt	PLX, BSR, OIL
5	Dầu khí	+4.7%	+5.2%	LEADING — Dẫn dắt	GAS, PVS, PVD
6	Viễn thông	+0.1%	+2.9%	LEADING — Dẫn dắt	VGI, CTR, FOX
7	Chứng khoán	+2.1%	+1.6%	LEADING — Dẫn dắt	SSI, VIX, VCI
8	Thực phẩm	+0.5%	+1.0%	LEADING — Dẫn dắt	MSN, VNM, MML
9	Vật liệu xây dựng	-2.9%	+0.3%	WEAKENING — Suy yếu	VCS, NTP, BMP
10	Hóa chất	-1.9%	-0.1%	LAGGING — Tụt hậu	DDV, CSV, DGC
11	Bất động sản	-0.6%	-0.3%	LAGGING — Tụt hậu	NTL, VIC, KBC
12	Dịch vụ hàng không	-1.6%	-0.3%	LAGGING — Tụt hậu	VJC, SCS, ACV
13	Thép	-0.3%	-0.9%	LAGGING — Tụt hậu	NKG, HSG, HPG
14	Nông nghiệp	-1.7%	-1.1%	LAGGING — Tụt hậu	PAN, HAG, HNG
15	Ngân hàng	-1.0%	-1.6%	LAGGING — Tụt hậu	NAB, LPB, ABB
16	Xây dựng hạ tầng	-2.2%	-1.6%	LAGGING — Tụt hậu	C4G, HHV, VCG
17	Điện	-0.9%	-2.8%	LAGGING — Tụt hậu	PC1, NT2, POW
18	Thủy sản	-2.7%	-2.9%	LAGGING — Tụt hậu	VHC, ANV, IDI
19	Dệt may	-4.0%	-3.0%	LAGGING — Tụt hậu	TCM, MSH, TNG

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS (Relative Strength) là chỉ số đo hiệu suất của ngành so với VN-Index trong cùng kỳ, tính trên dữ liệu tuần (W-FRI) để giảm nhiễu và phản ánh xu hướng rõ hơn. RS > 0 cho thấy ngành mạnh hơn thị trường, RS < 0 là yếu hơn. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W thể hiện động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số giúp xác định 4 trạng thái luân chuyển ngành, qua đó nhận diện chu kỳ dòng tiền trong 4–6 tuần.

LEADING — Dẫn dắt — RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0 — **8**

WEAKENING — Suy yếu — RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0 — **1**

IMPROVING — Hồi phục — RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0 — **0**

LAGGING — Tụt hậu — RS 1M < 0 • RS 1W < 0 — **10**

RS tính equal-weighted trên rổ Top 148, khung nến tuần (W-FRI); chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP TĂNG / GIẢM / KHỐI LƯỢNG TUẦN

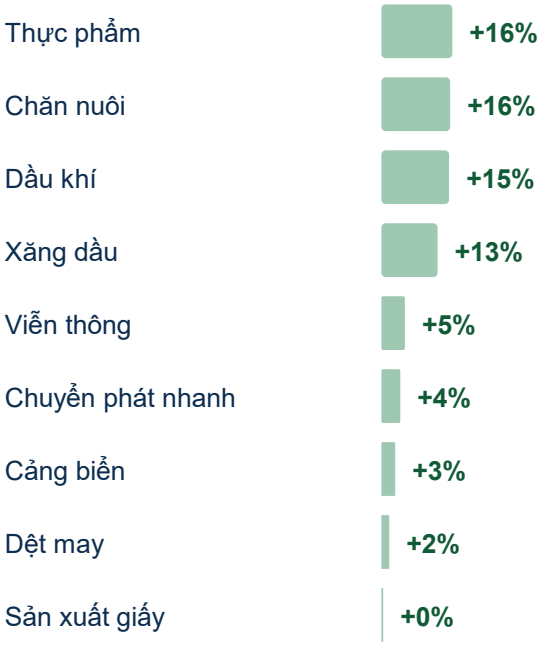
▲ TOP 5 TĂNG MẠNH TUẦN			▼ TOP 5 GIẢM MẠNH TUẦN			📊 TOP 5 KLGD ĐỘT BIẾN		
PHP	48.50	+13.58%	NTL	12.55	-6.34%	NTL	+363%	-6.34%
GAS	83.50	+9.87%	VGT	11.60	-4.80%	MSH	+122%	-0.98%
PNJ	39.90	+9.32%	LPB	50.00	-4.58%	STB	+79%	+3.32%
PLX	37.95	+8.27%	BWE	42.65	-3.51%	PHR	+76%	+4.97%
PVS	37.00	+7.25%	VCS	32.30	-3.00%	PHP	+63%	+13.58%

Return tuần = Close tuần này / Close tuần trước − 1. KLGD đột biến = KL tuần / KL tuần trước; phát hiện mã có chuyện sớm.

GTGD BÌNH QUÂN TUẦN NÀY VS TUẦN TRƯỚC

DÒNG TIỀN TUẦN THEO NGÀNH

▲ TOP 10 NGÀNH TĂNG GTGD



▼ TOP 10 NGÀNH GIẢM GTGD

Nước	-59%
Nhựa	-55%
Thủy sản	-52%
Thiết bị điện	-43%
Vật liệu xây dựng	-42%
Cao su	-37%
Tài chính cá nhân	-34%
Xây dựng hạ tầng	-34%
Điện	-34%
Chứng khoán	-33%

KHỐI NGOẠI • TỰ DOANH • TỔ CHỨC TRONG NƯỚC

DÒNG TIỀN THEO NHÀ ĐẦU TƯ TUẦN

KHỐI NGOẠI

▲ TOP 5 MUA RÒNG

VNM	+182 tỷ	+3.6%	2w
SHB	+92 tỷ	+1.3%	1w
TCB	+92 tỷ	-1.1%	1w
FPT	+83 tỷ	+5.4%	1w
HDB	+70 tỷ	+3.2%	3w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

VIC	-640 tỷ	+2.3%	2w
VPB	-377 tỷ	+2.4%	🔥 8w
VCB	-282 tỷ	+1.0%	2w
GMD	-261 tỷ	-1.7%	1w
STB	-241 tỷ	+3.3%	🔥 5w

TỰ DOANH CTCK

▲ TOP 5 MUA RÒNG

FPT	+115 tỷ	+5.4%	1w
VPB	+77 tỷ	+2.4%	2w
VIC	+68 tỷ	+2.3%	3w
ACB	+66 tỷ	+2.7%	🔥 5w
LPB	+61 tỷ	-4.6%	2w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

TCB	-68 tỷ	-1.1%	1w
FRT	-24 tỷ	+0.4%	🔥 5w
VCB	-21 tỷ	+1.0%	1w
SSI	-13 tỷ	+6.0%	1w
VTP	-10 tỷ	+2.1%	🔥 4w

TỔ CHỨC TRONG NƯỚC

▲ TOP 5 MUA RÒNG

VIC	+744 tỷ	+2.3%	🔥 8w
HDB	+456 tỷ	+3.2%	🔥 4w
GMD	+310 tỷ	-1.7%	1w
LPB	+167 tỷ	-4.6%	1w
FPT	+165 tỷ	+5.4%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

GEX	-208 tỷ	+6.5%	🔥 4w
HPG	-173 tỷ	+2.1%	1w
VIB	-150 tỷ	+2.4%	1w
VPB	-124 tỷ	+2.4%	1w
STB	-82 tỷ	+3.3%	1w

Tuần kết thúc tại ngày 21/08/2026

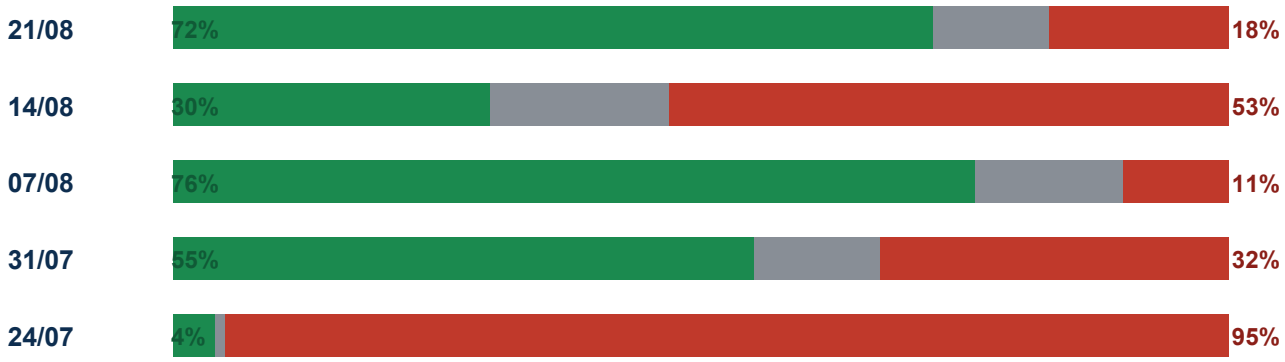
MARKET BREADTH — TOP 200

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG TUẦN

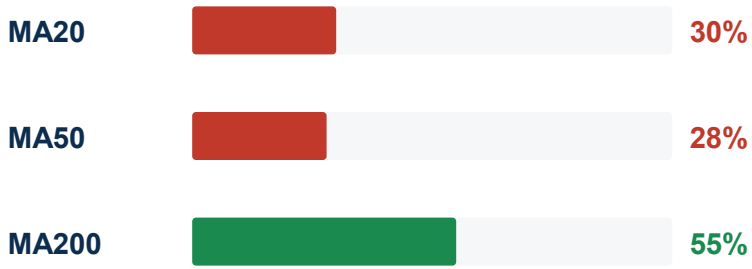
💡 Tuần này 72% mã tăng — thị trường lan tỏa mạnh. Cải thiện rõ rệt so với tuần trước. Cả ngắn hạn và trung hạn đều yếu — cần cảnh giác.

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
18%	20%	30%
▼ 4pp WoW · Ngắn hạn	▼ 1pp WoW · Ngắn – dài	▼ 2pp WoW · Trung hạn

MÃ TĂNG / MÃ GIẢM — 5 TUẦN GẦN NHẤT (TOP 200)



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



MA cross % được tính trên khung tuần (5/20/60 tuần). Δpp WoW = chênh lệch điểm % so với tuần trước.

TOP SỨC MẠNH GIÁ

TOP LEADERS / LAGGARDS THEO TUẦN

▲ TOP 10 LEADERS — SMG cao nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	PHP	Cảng biển	98	98	98	99
2	DHC	Sản xuất giấy	96	96	89	95
3	SBT	Nông nghiệp	89	94	86	91
4	FRT	Bán lẻ	98	97	58	89
5	PET	Bán lẻ	73	98	98	89
6	BAF	Chăn nuôi	82	94	84	87
7	ORS	Chứng khoán	78	91	90	86
8	PVT	Vận tải Thủy	94	70	92	86
9	DGW	Bán lẻ	97	82	54	82
10	MBB	Ngân hàng	87	86	65	82

▼ TOP 10 LAGGARDS — SMG thấp nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	EIB	Ngân hàng	15	19	21	18
2	PAN	Nông nghiệp	4	16	38	17
3	HUT	Ô tô	1	20	28	14
4	ANV	Thủy sản	25	5	4	13
5	C4G	Xây dựng hạ tầng	11	15	14	13
6	HDG	Bất động sản	18	8	9	12
7	GEE	Thiết bị điện	19	1	10	11
8	NTL	Bất động sản	1	6	18	7
9	DDV	Hóa chất	5	3	8	5
10	TCM	Dệt may	3	7	6	5

SMG = tổng hợp return 4w/13w/26w, thang 0–99. 🔥 = Top 10 ≥ 4 tuần liên tiếp.
Tuần kết thúc tại ngày 21/08/2026

WEEKLY BREAKOUT

VƯỢT ĐỈNH / PHÁ ĐÁY THEO TUẦN

▲ TOP VƯỢT ĐỈNH

52 TUẦN (1 NĂM) — 5 mã

DHC, HCM, PHP, STB, VPI

26 TUẦN (6 THÁNG) — 3 mã

BAF, SAB, SBT

13 TUẦN (1 QUÝ) — 8 mã

DGW, FRT, HDB, KDC, MBB, MCH, VGC, VNM

4 TUẦN (1 THÁNG) — 63 mã

ACB, AGR, BID, BSI, BSR, BVS, CEO, CII, CTD, CTS, DIG, DPM, DPR, DSE, DXG, FPT, FTS, GAS, GEE, GEG, GEX, GVR, HAG, HAH, HDC +38 mã

▼ TOP PHÁ ĐÁY

52 TUẦN (1 NĂM) — 4 mã

HUT, NTL, PAN, VCS

26 TUẦN (6 THÁNG) — 1 mã

MSH

13 TUẦN (1 QUÝ) — 2 mã

NAB, VC3

4 TUẦN (1 THÁNG) — 4 mã

BMP, BWE, LPB, MSB

Mỗi mã chỉ liệt kê ở cửa sổ dài nhất nó vượt — VD vượt 52W thì không hiện ở 26W. Breakout trên khung tuần = tín hiệu chậm hơn daily nhưng tin cậy hơn.
Tuần kết thúc tại ngày 21/08/2026

RSI(14W) • MFI(14W) • CANDLE PATTERNS

QUÁ MUA / QUÁ BÁN + PHÂN KỲ + MÔ HÌNH NẾN

🔴 QUÁ MUA — RSI>70 hoặc MFI>80 (2 mã)

PHP (RSI 77, MFI 85) · ABB (RSI 76, MFI 79)

🟢 QUÁ BÁN — RSI<30 hoặc MFI<20 (17 mã)

TCM (RSI 15, MFI 12) · NTL (RSI 21, MFI 12) · HDG (RSI 23, MFI 19) · C4G (RSI 24, MFI 20) · IJC (RSI 24, MFI 27) · VCS (RSI 26, MFI 29) · HUT (RSI 27, MFI 14) · IDI (RSI 27, MFI 27) · KDH (RSI 28, MFI 36) · DDV (RSI 28, MFI 14) · ANV (RSI 29, MFI 32) · DBC (RSI 29, MFI 28) · SHB (RSI 30, MFI 43) · DXS (RSI 34, MFI 20) · MSH (RSI 35, MFI 18) · GEE (RSI 37, MFI 13) · DCM (RSI 41, MFI 18)

📈 PHÂN KỲ DƯƠNG — Giá tạo đáy thấp hơn, RSI tạo đáy cao hơn (6 mã)

AGR, BSI, CSV, DPM, FTS, OIL

📉 PHÂN KỲ ÂM — Giá tạo đỉnh cao hơn, RSI tạo đỉnh thấp hơn (4 mã)

GMD, MSB, PET, STB

🔨 HAMMER (22)

ANV, CMG, CSV, CTD, DBC, DIG, DXG, DXS, HDG, HT1, HVN, IDI, KDC, KDH, LCG, MBS, MML, NKG, PAN, PC1, TCB, VCI

🟢 Bullish Engulfing (6)

CII, DHC, HDB, PLX, VCI, VIX

🔴 Bearish Engulfing (1)

VCS

⚖️ DOJI (20)

AAA, BCM, C4G, CMG, DDV, DGC, DPG, EVF, FRT, GEE, HNG, IDC, KSB, NT2, OCB, PLC, SCS, TCM, VC3, VCG

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tắc kế toán.

Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép. Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.